



ĐỂ TUỔI GIÀ THẮNG THỜI, AN VUI HÃY THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN NGAY HÔM NAY!

Nhằm thực hiện tốt Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH), phát huy vai trò của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị xã hội, trong việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện

I. GIỚI THIỆU VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Bảo hiểm xã hội Việt Nam: là cơ quan thuộc Chính phủ, có chức năng thực hiện chính sách, chế độ BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT) và quản lý Quỹ BHXH theo quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐÓNG; MỨC ĐÓNG; HỖ TRỢ ĐÓNG

1. BHXH TỰ NGUYỆN LÀ GÌ

Theo Khoản 3, Điều 3, Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 BHXH tự nguyện là:

- Loại hình BHXH do Nhà nước tổ chức.
- Người lao động được tự nguyện tham gia, được lựa chọn mức đóng và phương thức đóng phù hợp với thu nhập để hưởng các chế độ BHXH.
- Nhà nước có chính sách hỗ trợ tiền đóng BHXH cho người tham gia BHXH tự nguyện.

2. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 quy định: “Công dân Việt Nam từ đủ **15 tuổi** trở lên và không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc”

**Đối tượng tham gia BHXH bắt buộc là người lao động, viên chức... làm việc trong các các doanh nghiệp, cơ quan... theo hợp đồng lao động ký kết từ 01 tháng trở lên.*

3. MỨC ĐÓNG BHXH TỰ NGUYỆN

Mức đóng hàng tháng = 22% x Mức thu nhập lựa chọn - Mức hỗ trợ của Nhà nước

**Trong đó:*

- Mức thu nhập lựa chọn **thấp nhất:** bằng chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn (hiện tại là **1.500.000đ.** (theo Điều 3 Nghị định 07/2021/NĐ-CP, mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn từ ngày 01/01/2022 = 1.500.000 đồng) và mức thu nhập lựa chọn **cao nhất:** bằng 20 lần mức lương cơ sở (hiện tại là **29.800.000đ**).

- Mức hỗ trợ của Nhà nước:

Từ **01/01/2022**, Nhà nước hỗ trợ tiền đóng theo tỷ lệ phần trăm (%) trên mức đóng BHXH hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn (hiện tại là 1.500.000đ), cụ thể:

1. Hộ nghèo: tỷ lệ hỗ trợ là **30%**

Mức hỗ trợ = 1.500.000đ * 22% * 30% = 99.000đ

2. Hộ cận nghèo: tỷ lệ hỗ trợ là **25%**

Mức hỗ trợ = 1.500.000đ * 22% * 25% = 82.500đ

3. Đối tượng khác: tỷ lệ hỗ trợ là **10%**

Mức hỗ trợ = 1.500.000đ * 22% * 10% = 33.000đ

STT	Mức thu nhập lựa chọn	Mức đóng đã được giảm trừ phần hỗ trợ của NSNN (đồng/tháng)					
		Hộ nghèo		Hộ cận nghèo		Đối tượng khác	
		NS hỗ trợ	Người tham gia đóng	NS hỗ trợ	Người tham gia đóng	NS hỗ trợ	Người tham gia đóng
		(1.500.000đ x 22% x 30%)		(1.500.000đ x 22% x 25%)		(1.500.000đ x 22% x 10%)	
1	1.500.000	99.000	231.000	82.500	247.500	33.000	297.000
2	2.000.000	99.000	341.000	82.500	357.500	33.000	407.000
3	2.500.000	99.000	451.000	82.500	467.500	33.000	517.000
4	3.000.000	99.000	561.000	82.500	577.500	33.000	627.000
5	3.500.000	99.000	671.000	82.500	687.500	33.000	737.000
6	4.000.000	99.000	781.000	82.500	797.500	33.000	847.000
7	4.500.000	99.000	891.000	82.500	907.500	33.000	957.000
8	5.000.000	99.000	1.001.000	82.500	1.017.500	33.000	1.067.000

III. CÁC CHẾ ĐỘ ĐƯỢC HƯỞNG

- 1. Chế độ hưu trí:** Được hưởng lương hưu khi đủ điều kiện hưởng
- 2. Thẻ BHYT:** Được cấp thẻ BHYT đủ điều kiện nhận lương hưu
- 3. Chế độ tử tuất:** Được hưởng mai táng phí và tuất 1 lần nếu không may qua đời.
- 4. BHXH một lần:** Được thanh toán số tiền đã đóng nếu không tiếp tục tham gia

CHẾ ĐỘ HƯU TRÍ

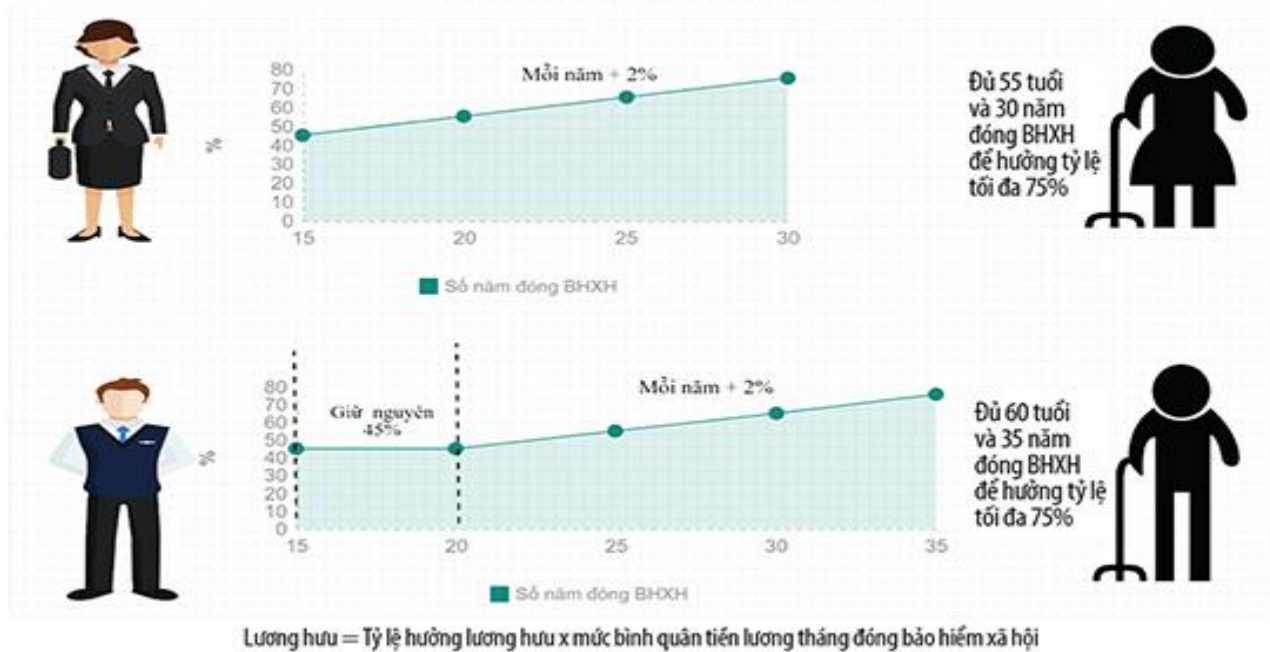
1. Điều kiện để được hưởng lương hưu

- Thời gian tham gia Có đủ 20 năm đóng BHXH trở lên
- Tuổi được hưởng: Tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường theo khoản 2 Điều 169 của Bộ luật Lao động được quy định cụ thể như sau: Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường là đủ 60 tuổi 03 tháng đối với lao động nam và đủ 55 tuổi 04 tháng đối với lao động nữ; sau đó, cứ mỗi năm tăng thêm 03 tháng đối với lao động nam cho đến khi đủ 62 tuổi vào năm 2028 và cứ mỗi năm tăng thêm 04 tháng đối với lao động nữ cho đến khi đủ 60 tuổi vào năm 2035.

→ Vì vậy tuổi nghỉ hưu năm 2022 đối Nam đủ 60 tuổi và 06 tháng, Nữ đủ 55 tuổi và 08 tháng.

2. Mức hưởng lương hưu:

Cách tính tỷ lệ lương hưu từ 1-1-2018



Mức lương hưu hàng tháng = Tỷ lệ hưởng x Mức thu nhập bình quân

Mức thu nhập bình quân = Mức thu nhập lựa chọn x Mức điều chỉnh thu nhập

(Căn cứ Thông tư 36/2021/TT-BLĐTBXH về việc quy định mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng BHXH)

Năm	Trước 1995	1995	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008
Mức điều chỉnh	5,1	4,33	4,09	3,96	3,68	3,53	3,58	3,59	3,46	3,35	3,11	2,87	2,67	2,47	2,01
Năm	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	
Mức điều chỉnh	1,88	1,72	1,45	1,33	1,25	1,2	1,19	1,16	1,12	1,08	1,05	1,02	1	1	

□ Mức điều chỉnh thu nhập bình quân 20 năm (Từ năm 2003 đến 2022)

$$= (3,35 + 3,11 + 2,87 + \dots + 1 + 1) / 20 = 1,6965$$

BẢNG MINH HỌA MỨC ĐÓNG - MỨC HƯỞNG

MỨC THU NHẬP LỰA CHỌN	MỨC ĐÓNG (Áp dụng cho đối tượng khác, không thuộc đối tượng nghèo, cận nghèo)						MỨC HƯỞNG LƯƠNG HƯU (Dự kiến)	
	Mức đóng hàng tháng		Số tiền phải đóng trong thời gian 5 năm (nếu đóng theo phương thức hàng kỳ)	Mức đóng một lần cho 5 năm về sau		Tổng số tiền đóng trong 20 năm theo phương thức 01 tháng, 03 tháng, 06 tháng, 01 năm	NAM	NỮ
	Chưa có hỗ trợ của Nhà nước	Có hỗ trợ của Nhà nước		Số tiền phải đóng của người tham gia	Số tiền được chiết khấu theo lãi suất Quỹ đầu tư BHXH			
1.500.000	330.000	297.000	17.820.000	15.833.673	1.986.327	75.240.000	1.145.138	1.399.613
2.000.000	440.000	407.000	24.420.000	21.771.564	2.648.436	101.640.000	1.526.850	1.866.150
2.500.000	550.000	517.000	31.020.000	27.709.455	3.310.545	128.040.000	1.908.563	2.332.688
3.000.000	660.000	627.000	37.620.000	33.647.346	3.972.654	154.440.000	2.290.275	2.799.225
3.500.000	770.000	737.000	44.220.000	39.585.237	4.634.763	180.840.000	2.671.988	3.265.763
4.000.000	880.000	847.000	50.820.000	45.523.128	5.296.872	207.240.000	3.053.700	3.732.300
4.500.000	990.000	957.000	57.420.000	51.461.019	5.958.981	233.640.000	3.435.413	4.198.838
5.000.000	1.100.000	1.067.000	64.020.000	57.398.909	6.621.091	260.040.000	3.817.125	4.665.375
5.500.000	1.210.000	1.177.000	70.620.000	63.336.800	7.283.200	286.440.000	4.198.838	5.131.913
6.000.000	1.320.000	1.287.000	77.220.000	69.274.691	7.945.309	312.840.000	4.580.550	5.598.450
6.500.000	1.430.000	1.397.000	83.820.000	75.212.582	8.607.418	339.240.000	4.962.263	6.064.988
7.000.000	1.540.000	1.507.000	90.420.000	81.150.473	9.269.527	365.640.000	5.343.975	6.531.525

- Mức điều chỉnh thu nhập bình quân 20 năm (Từ năm 2003 đến 2022) là 1,6965

- Lãi suất đầu tư quỹ BHXH năm 2021 được BHXH Việt Nam công bố là 0,3658%

THẺ BẢO HIỂM Y TẾ

Khi hưởng chế độ hưu trí, ngoài việc được nhận lương hưu, người tham gia BHXH sẽ được cấp thẻ BHYT miễn phí suốt đời, với mức hưởng lên đến **95%** chi phí khám chữa bệnh(KCB) (Các thẻ BHYT thông thường chỉ được hưởng 80% chi phí khám chữa bệnh).

Ngoài ra, còn được hưởng 100% chi phí KCB khi người bệnh có thời gian tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên và có số tiền cùng chi trả chi phí KCB trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở, trừ trường hợp tự đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến (6 tháng lương cơ sở hiện tại tương đương với 8.940.000 đồng).

VD: Ông B là người đóng BHXH tự nguyện đã được hưởng lương hưu hàng tháng (mã thẻ BHYT là HT356.....) bị ốm phải điều trị đúng tuyến tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa với chi phí KCB là 50.000.000 đồng. Như vậy, ông B chỉ phải chi trả 2.500.000 đồng (5% chi phí KCB), còn lại sẽ được quỹ BHYT chi trả 47.500.000 đồng.

CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT

1. Tuất 1 lần:

- Điều kiện hưởng: Người đang đóng hoặc đang bảo lưu thời gian đóng BHXH tự nguyện.

- *Mức hưởng:*

= Mức bình quân thu nhập tháng x Số năm đóng x 2 tháng (tham gia BHXH từ 2014 trở đi)

= Số tiền đã đóng (nếu thời gian tham gia chưa đủ 1 năm), nhưng tối đa bằng 2 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH.

2. Trợ cấp mai táng

- *Điều kiện hưởng:* Có thời gian đóng BHXH tự nguyện từ đủ 5 năm (60 tháng) trở lên hoặc đang hưởng lương hưu.

- *Mức hưởng:* 10 tháng lương cơ sở (hiện tại là 1,490,000 x 10 tháng = 14.900.000 đ)

VÍ DỤ MINH HỌA CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT

1. Anh A: 35 tuổi - Mức thu nhập lựa chọn: 2.000.000đ, Tổng số tiền đóng 5 năm: (424.600 đồng * 60 tháng = 25.476.000 đồng). Không may anh A qua đời, người nhà được nhận:

- Mai táng phí=1.700.000đ x 10 tháng = 17.000.000đ (Dự kiến sau 5 năm, mức lương cơ sở: 1.700.000đ)

- Tuất một lần= (2.000.000 x 1,03) x 5 năm đóng x 2 tháng = 20.600.000đ (Dự kiến mức điều chỉnh thu nhập bình quân 5 năm là: 1,03)

-> Tổng số được nhận là > 37 triệu đồng

2. Bác B: 55 tuổi - Mức thu nhập lựa chọn: 1.500.000 đ. Tổng số tiền đóng 5 năm: (297.000 đồng * 60 tháng = 17.820.000 đồng). Không may bác B qua đời, người nhà được nhận:

- Mai táng phí=1.700.000đ x 10 tháng = 17.000.000đ (Dự kiến sau 5 năm, mức lương cơ sở: 1.700.000đ)

- Tuất một lần= (1.500.000 x 1,03) x 5 năm đóng x 2 tháng = 15.450.000đ (Dự kiến mức điều chỉnh thu nhập bình quân 5 năm là: 1,038)

-> Tổng số được nhận là > 32 triệu đồng

CHẾ ĐỘ BHXH MỘT LẦN

Điều kiện hưởng:

1. Người đủ điều kiện về tuổi hưởng lương hưu nhưng chưa đủ 20 năm đóng BHXH mà không tiếp tục tham gia BHXH.

2. Người ra nước ngoài định cư.

3. Người mắc bệnh hiểm nghèo nguy hiểm tính mạng.

4. Người chưa đủ điều kiện về tuổi hưởng lương hưu và chưa đủ 20 năm đóng nhưng có yêu cầu nhận BHXH một lần (sau 01 năm không tiếp tục đóng BHXH mới được nhận tiền)

MỨC HƯỞNG BHXH MỘT LẦN (tương tự như cách tính mức hưởng tuất một lần):

= Mức bình quân thu nhập tháng x Số năm đóng x 1,5 tháng. (Trước 2014)

= Mức bình quân thu nhập tháng x Số năm đóng x 2 tháng. (Từ 2014 trở đi)

= Số tiền đã đóng (nếu thời gian tham gia chưa đủ 1 năm), nhưng tối đa bằng 2 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH.

- *Mức hưởng trên không bao gồm số tiền Nhà nước hỗ trợ đóng trừ trường hợp đối tượng mắc bệnh nguy hiểm đến tính mạng và những bệnh khác theo quy định của Bộ Y Tế.*

- Người tham gia BHXH tự nguyện dừng đóng mà chưa đủ điều kiện hưởng lương hưu mà không nhận BHXH 1 lần sẽ được bảo lưu thời gian đóng.

IV. PHƯƠNG THỨC ĐÓNG

- Hàng tháng; 3 tháng; 6 tháng; 12 tháng.
- Đóng một lần cho nhiều năm về sau (nhưng không quá 5 năm 1 lần).
- Đóng một lần cho những năm còn thiếu (nhưng không quá 10 năm): *áp dụng đối với người tham gia BHXH đã đủ điều kiện về tuổi hưởng lương hưu, nhưng thời gian đóng chưa đủ 20 năm.*

VÍ DỤ MINH HỌA

1. Đóng một lần cho nhiều năm về sau (nhưng không quá 5 năm 1 lần)

Chị B (thuộc đối tượng khác) có mong muốn đóng tiền BHXH cho 5 năm về sau:

Thu nhập lựa chọn	Số tiền đóng hàng tháng	Lãi suất quỹ đầu tư BHXH	Số tiền phải nộp nếu đóng một lần cho nhiều năm về sau	Số tiền đóng theo phương thức thông thường
1.500.000đ	297.000	0,3658%	15.833.673 đồng	17.820.000đ

-> **Chênh lệch: 1.986.327 đồng**

2. Đóng một lần cho những năm còn thiếu (nhưng không quá 10 năm):

Chị C 46 tuổi, có mong muốn tham gia BHXH tự nguyện.

46 tuổi đóng BHXH tự nguyện -> 56 tuổi thì chị C đã tham gia BHXH tự nguyện được 10 năm, ngay tại thời điểm này, chị đóng 1 lần cho 10 năm còn thiếu -> Tại thời điểm 56 tuổi, chị C được nhận lương hưu và Thẻ BHYT. Như vậy, tổng thời gian từ lúc bắt đầu đóng đến lúc hưởng chế độ hưu trí của chị C chỉ có 10 năm.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA

Chỉ cần một Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT (mẫu TK1-TS)

VI. NHỮNG CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

* Hỏi: Tôi tham gia BHXH tự nguyện chưa đủ 5 năm thì được hưởng quyền lợi gì?

Trả lời: tham gia BHXH tự nguyện chưa đủ 5 năm nhưng không tham gia nữa thì được hưởng BHXH một lần, cụ thể như sau:

Điều kiện hưởng BHXH một lần:

1. Người đủ điều kiện về tuổi hưởng lương hưu nhưng chưa đủ 20 năm đóng BHXH mà không tiếp tục tham gia BHXH.
2. Người ra nước ngoài định cư.
3. Người mắc bệnh hiểm nghèo nguy hiểm tính mạng.
4. Người chưa đủ điều kiện về tuổi hưởng lương hưu và chưa đủ 20 năm đóng nhưng có yêu cầu nhận BHXH một lần (sau 01 năm không tiếp tục đóng BHXH mới được nhận tiền).

Mức hưởng BHXH một lần: (tương tự như cách tính mức hưởng tuất một lần):

= Mức bình quân thu nhập tháng x Số năm đóng x 1,5 tháng. (Trước 2014)

= Mức bình quân thu nhập tháng x Số năm đóng x 2 tháng. (Từ 2014 trở đi)

= Số tiền đã đóng (nếu thời gian tham gia chưa đủ 1 năm), nhưng tối đa bằng 2 tháng mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH.

- *Mức hưởng trên không bao gồm số tiền Nhà nước hỗ trợ đóng trừ trường hợp đối tượng mắc bệnh nguy hiểm đến tính mạng và những bệnh khác theo quy định của Bộ Y Tế.*

- *Người tham gia BHXH TN dừng đóng mà chưa đủ điều kiện hưởng lương hưu mà không nhận BHXH 1 lần sẽ được bảo lưu thời gian đóng.*

* **Hỏi:** Tôi đã tham gia BHXH tự nguyện, đủ điều kiện hưởng lương hưu, tôi hưởng lương hưu được 02 tháng thì qua đời. Sau khi tôi qua đời, người thân của tôi được hưởng những quyền lợi gì?

Trả lời: ông (bà) hưởng lương hưu được 02 tháng thì qua đời, người thân của ông (bà) được hưởng những quyền lợi sau:

1. Trợ cấp mai táng: bằng 10 tháng lương cơ sở (hiện tại là $1.490.000 \times 10 = 14.900.000$ đ).

2. Tuất một lần: nếu chết trong 02 tháng đầu hưởng lương hưu thì tính bằng 48 tháng lương hưu đang hưởng; trường hợp chết vào những tháng sau đó, cứ hưởng thêm 01 tháng lương hưu thì mức trợ cấp giảm đi 0,5 tháng lương hưu.

VII. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ THAM GIA BHXH TỰ NGUYỆN:

Nhằm phục vụ nhu cầu tham gia BHXH TN theo hướng cải cách hành chính, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời yêu cầu của người dân. BHXH tỉnh Khánh Hòa tổ chức thực hiện tư vấn; thu BHXH tự nguyện trực tiếp ngay tại **Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính thuộc BHXH tỉnh Khánh Hòa** hoặc **đăng ký tham gia BHXH TN trực tuyến**.

1. Địa chỉ liên hệ trực tiếp: Số 05 Huỳnh Thúc Kháng, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Tầng 2). Hoặc liên hệ các số điện thoại sau:

- Số điện thoại cố định: **: 0258.3820668 - 0258.3824169**
- Ông Lê Văn Điệp (Phó Trưởng phòng QLĐH) **: 0903.511.037**
- Ông Đỗ Toàn Thắng (Phó Trưởng phòng) **: 0905.331.818**
- Ông Hoàng Việt Quân (Phó Trưởng phòng) **: 0981.200.781**
- Ông Trương Hà Giang (Chuyên viên) **: 0905.503.003**
- Bà Đoàn Thị Hồng Nhung (Chuyên viên) **: 0905.250.086**
- Bà Phan Thị Kim Vy (Chuyên viên) **: 0935.984.182**
- Ông Nguyễn Hữu Minh (Chuyên viên) **: 0843.949.789**
- Ông Nguyễn Trọng Quang (Chuyên viên) **: 0767.815.127**
- Ông Phan Hùng Anh (Chuyên viên) **: 0944.022.068**
- Ông Huỳnh Minh Đức (Chuyên viên) **: 0914.455.222**

Trong trường hợp còn có vướng mắc mà các cá nhân trên không giải quyết được thì liên hệ với lãnh đạo BHXH tỉnh Khánh Hòa:

Ông Lê Hùng Chính – Phó Giám đốc Quản lý, Điều hành **: 0914.059.504**

2. Địa chỉ đăng ký tham gia trực tuyến: <http://bhxhtn.bhxhkhánhhoa.gov.vn/>

Hoặc <http://khanhhoa.baohiemxahoi.gov.vn> chuyên mục BHXH TỰ NGUYỆN.

3. Đối với người tham gia BHXH TN, có thể thực hiện đóng BHXH TN trực tiếp tại cơ quan BHXH hoặc chuyển tiền qua tài khoản của BHXH Khánh Hòa.

3.1. Tên đơn vị hưởng: Bảo hiểm xã hội Khánh Hòa

3.2. Số hiệu tài khoản mở tại các ngân hàng:

+ 4701202932015 – Agribank chi nhánh TP Nha Trang

+ 932015000004 – Vietinbank Khánh Hòa

+ 0061001077779 – Vietcombank Khánh Hòa

+ 60110009850017 – BIDV Khánh Hòa

3.3. Nội dung ghi trên ủy nhiệm chi hoặc nội dung chuyển khoản:

“Đóng BHXH tự nguyện của <họ tên>, <mã số BHXH>, <số điện thoại>”

4. Đóng tiếp BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình và nhiều dịch vụ khác trên Cổng dịch vụ công quốc gia: <https://dichvucong.gov.vn>

5. Người dân có thể tham gia BHXH TN tại BHXH các huyện, thị xã, thành phố.

6. Mọi thông tin chi tiết về BHXH TN xem trên trang web BHXH Khánh Hòa:

<https://khanhhoa.baohiemxahoi.gov.vn> chuyên mục BHXH TỰ NGUYỆN.